

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **50/2022/HS-ST**

Ngày: 29/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Nừa.

Ông Trần Đức Nhì.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Minh T (tên thường gọi là B); Sinh ngày: 12/4/2002; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 41/22D đường ĐC, Phường K, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 1560/7/20 đường TL10, phường TT, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ và bà: Lê Thị Ngọc X; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 08/01/2022.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

Ông Lê Châu L; Sinh năm: 1997; Trú tại: 241/27B8 (phòng 7, lầu 2) đường THĐ, Phường N, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- Người tiến hành tố tụng tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần:

Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 6.

(có mặt)

- Người tham gia tố tụng khác tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần:

1. Ông Đinh Trung Hiếu - Phó đội trưởng Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an Quận 6.
2. Ông Nguyễn Hữu Thìn - Cán bộ Hỗ trợ tư pháp Công an Quận 6.
3. Ông Phạm Hoàng Long - Chiến sỹ bảo vệ Công an Quận 6.
4. Ông Nguyễn Thành Vinh - Chiến sỹ bảo vệ Công an Quận 6.
(đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 08/01/2022, Lê Minh T gọi điện thoại cho Đoàn Lê Tuấn V rủ đi giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài, Vũ đồng ý. Đến 20 giờ cùng ngày, V điều khiển xe gắn máy (loại xe tay ga hiệu Mio màu trắng, không rõ biển số) chở T chạy lòng vòng tìm người có tài sản. Khi chạy đến trước nhà số 241/46 đường THĐ, Phường N, Quận F, Vũ phát hiện ông Lê Châu L đang ngồi trên xe gắn máy đậu sát lề đường và trên tay ông L có cầm 01 chiếc điện thoại di động (hiệu Oppo F11 màu xanh dương), nên chỉ cho T thấy, đồng thời cho xe chạy lên áp sát bên phải xe ông L để T ngồi sau chồm người qua trái, dùng hai tay giật chiếc điện thoại của ông L rồi vọt xe tẩu thoát, nhưng khi chạy đến trước nhà số 241/27A đường THĐ, do không làm chủ được tay lái, V để xe tự ngã xuống đường. Ngay lập tức, T bị những người xung quanh nghe tiếng tri hô của ông L đuổi theo bắt giữ giao Công an Phường 14, Quận 6 giải quyết. Riêng V điều khiển xe chạy thoát.

Tại Công an Phường 14, Quận 6 cũng như tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Lê Minh T đều khai nhận nội dung nêu trên.

Bị hại và người làm chứng khai cũng tương tự.

Theo Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 09 tháng 01 năm 2022 của Bệnh viện Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Minh T dương tính với ma túy (chất dạng Amphetamine).

Tại Kết luận định giá tài sản số: 37/KL-HĐĐGTS ngày 29 tháng 4 năm 2022, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11 Pro, màu xanh dương, bộ nhớ 128Gb (tình trạng sử dụng còn khoảng 70%) tại thời điểm ngày 08/01/2022 là: 2.500.000 đồng.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 08/QĐ-ĐCSHS); khởi tố bị can đối với Lê Minh T về tội «Cướp giật tài sản» (Quyết định số: 13/QĐ-ĐCSHS).

Đối với Đoàn Lê Tuấn V; Sinh ngày: 25/9/2001; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 62/9/39D đường THĐ, Phường N, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Con ông: Không rõ và con bà: Đoàn Thị Tuyết M, hiện bỏ địa phương đi đâu không rõ. Ngày 18/4/2022, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra Quyết

định truy tìm đối với V (Quyết định số: 17/QĐ-ĐCSHS), khi nào bắt được đối tượng này điều tra làm rõ giải quyết sau.

Tại Cáo trạng số: 53/CT-VKS-Q6 ngày 29 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Minh T về tội «Cướp giật tài sản» theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Minh T khai nhận chính bị cáo, đã cùng Đoàn Lê Tuấn V sử dụng xe gắn máy (loại xe tay ga hiệu Mio màu trắng, không rõ biển số) thực hiện hành vi giật của ông Lê Châu L 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F11 Pro màu xanh dương tại trước nhà số 241/46 đường THĐ, Phường N, Quận F vào tối ngày 08/01/2022 và bị bắt quả tang như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Minh T như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Lê Minh T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù về tội «Cướp giật tài sản» theo điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Lê Châu L không yêu cầu, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A31 màu xanh, số Imei 1: 357985640248267, số Imei 2: 358356560248266.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay màu đen (ngực trái có logo tròn màu đỏ viền trắng, có chữ Air Asia màu trắng); 01 quần tây dài màu đen; 01 đôi dép màu đen (có chữ Versace).

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Lê Minh T nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Lê Minh T tại phiên tòa với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá tài sản số: 37/KL-HĐĐGTS ngày 29/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6; lời khai của bị hại Lê Châu L và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Minh T đã phạm tội «Cướp giật tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Lê Minh T đã cùng với một người tên Đoàn Lê Tuấn V dùng xe mô tô (bị cáo khai xe tay ga hiệu Mio màu trắng, không rõ biển số) làm phương tiện để cướp giật của ông Lê Châu L 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F11 Pro, màu xanh dương, bộ nhớ 128Gb trị giá 2.500.000 đồng vào tối ngày 08/01/2022 tại trước nhà số 241/46 đường THĐ, Phường N, Quận F. Trong vụ án này, theo lời khai của bị cáo thì bị cáo là người chủ động rủ rê và trực tiếp giật tài sản. Còn V ngoài việc phát hiện bị hại có tài sản, còn là đồng phạm giữ vai trò giúp sức tích cực cho bị cáo trong việc chiếm đoạt tài sản và chở bị cáo tẩu thoát. Tuy nhiên, hiện V đã bỏ trốn nên Cơ quan điều tra chưa ghi được lời khai của V để làm rõ tính tổ chức, làm rõ vai trò đồng phạm cũng như sự phân công bàn bạc, sự câu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo về tội «Cướp giật tài sản» thuộc trường hợp «Dùng thủ đoạn nguy hiểm» theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo Lê Minh T là liều lĩnh, hành vi này không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung mà còn có thể dẫn đến tai nạn giao thông, gây hậu quả khó lường cho tính mạng, sức khỏe của bị hại và của những người tham gia lưu thông nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo Lê Minh T là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi dùng xe mô tô làm phương tiện để cướp giật tài sản của người khác rồi nhanh chóng vọt xe tẩu thoát là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, mua ma túy sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, mặc hậu quả xảy ra như thế nào, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Lê Minh T là rất nghiêm trọng. Mặt khác, cướp giật tài sản từ lâu đã trở thành vấn nạn nhức nhối, trở thành nỗi ám ảnh của không ít người dân, gây bức xúc trong dư luận, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về xâm phạm sở hữu. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu (chưa có tiền án, tiền sự), nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Mặc dù tài sản có giá trị thấp và đã được thu hồi trả bị hại, nhưng xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng và như đã phân tích, hành vi phạm tội của bị cáo còn gây ra những thiệt hại phi vật chất cho xã hội (gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, trị an chung, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân), do đó Hội đồng xét xử không xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, thì bị cáo Lê Minh T còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Việc bồi thường thiệt hại: Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý trả chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F11 Pro, màu xanh dương, bộ nhớ 128Gb cho ông Lê Châu L. Tại phiên tòa, ông Long vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra ông Long không yêu cầu bồi thường (theo Biên bản ghi lời khai ngày 09/01/2022 và Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 03/6/2022 của Công an Quận 6 - BL81, 82, 126), do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Việc xử lý vật chứng: Phương tiện mà bị cáo Lê Minh T dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A31 màu xanh, số Imei 1: 357985640248267, số Imei 2: 358356560248266, Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Còn 01 áo thun ngắn tay màu đen (ngực trái có logo tròn màu đỏ viền trắng, có chữ Air Asia màu trắng); 01 quần tây dài màu đen; 01 đôi dép màu đen (có chữ Versace) bị cáo Lê Minh T mặc lúc giật tài sản, là vật không có giá trị

hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 33/PNK ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 42/QĐ-VKS-Q6 ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 01 tháng 7 năm 2022 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6)

[8] Theo lời khai của bị cáo Lê Minh T và bị hại Lê Châu L, còn có một người tên Đoàn Lê Tuấn V cùng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, nhưng hiện đã bỏ trốn. Ngày 18/4/2022, Công an Quận 6 đã ra Quyết định truy tìm đối với V và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào bắt được đối tượng này điều tra làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Bị cáo Lê Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Lê Minh T** (Bình) phạm tội: «Cướp giật tài sản».
- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Lê Minh T** (Bình) 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2022.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A31 màu xanh, số Imei 1: 357985640248267, số Imei 2: 358356560248266.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen (ngực trái có logo tròn màu đỏ viền trắng, có chữ Air Asia màu trắng); 01 (một) quần tây dài màu đen; 01 (một) đôi dép màu đen (có chữ Versace).

(theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 01 tháng 7 năm 2022 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Minh T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Lê Minh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Lê Châu L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên